

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ
Bản án số: 22/2021/HSST
Ngày 26/4/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Bùi Khoa Hương**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Ngọc Ánh**
Bà **Nguyễn Thị Tâm**

Thư ký phiên toà: Ông **Lê Mạnh Cường** - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà **Đỗ Thị Minh Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST- HS ngày 23/3/2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Giang N**, sinh ngày 02/01/1979, tại xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

NĐKHKT + Chỗ ở hiện nay: Khu Dẹ 1, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam.

Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá lớp: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Nguyễn Văn Đ - SN 1953. Con bà: Bùi Thị T - SN 1953.

Bố, mẹ bị cáo hiện nay đang ở khu Hà Biên, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Anh chị em ruột: Có 3 anh em, bị cáo là con lớn nhất, nhỏ nhất, sinh năm 1985.

Vợ: Trần Thị Y - SN 1983. Hiện nay đang ở khu Dẹ 1, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Con: Có 01 con, sinh năm 2009. Hiện nay đang ở khu Dẹ 1, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Giang N bị bắt tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 04/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh **Vương Tú M** - SN 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu Nhạng Quê, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

2. Anh **Hà Quý H** - SN 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Lóng Lùm, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, Phú Thọ

3 - Chị **Trần Thị Y** - SN 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu Dẹ 1, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Người làm chứng:

Chị **Trần Thị M** - SN 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu Dẹ 1, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h50 ngày 29/12/2020 tại nhà ở của Nguyễn Giang Nam (*sinh năm 1979 ở xóm Dẹ 1, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ*) Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang Nam đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số Lô, số Đề cho Hà Quý Hai (*sinh năm 1995 - ở xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn*) và Vương Tú Mai (*sinh năm 1989 - ở xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn*). Vật chứng thu giữ: 01 bút bi mực màu đen; 01 bảng đề bằng giấy có ghi nhiều chữ số tự nhiên; 02 cặp đề; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 đã cũ có lắp số sim 0989.789.199 và số tiền 8.360.000đồng.

Kết quả điều tra thể hiện: Do cần tiền tiêu sài cá nhân Nguyễn Giang Nam nảy sinh ý định bán số Lô, số Đề cho người khác. Khi bán được số Lô, số Đề Nam tự lập bảng theo dõi, nếu người chơi trúng thưởng thì Nam có trách nhiệm trả thưởng cho người chơi, Nam không làm đại lý cho Công ty xổ số nào cũng không làm thư ký chuyển bảng số Lô, số Đề cho ai khác. Vào khoảng 17 giờ ngày 29/12/2020 Nguyễn Giang Nam đang ở nhà thì có Vương Tú Mai và Hà Quý Hai đến hỏi mua số Lô, số Đề, Nam đồng ý bán. Vương Tú Mai mua các số Lô, số Đề như sau: số Lô 57, 75 mỗi số 50điểm; số Đề 09, 90, 59, 04, 40 mỗi số 100.000đồng; số Đề 95 = 200.000đồng. Tổng số tiền Mai mua số Lô, số Đề là 3.000.000đồng (Mai đã trả đủ tiền mua số Lô, số Đề cho Nam), sau khi nhận số tiền 3.000.000đồng Mai mua số Lô, số Đề, Nam đưa lại 70.000đồng cho Mai (Nam tự giảm tiền cho người chơi chứ không thỏa thuận nội dung này với ai). Sau đó Mai đi ra ngoài thì Hà Quý Hai vào mua các số Lô, số Đề như sau: số Lô 14 = 30điểm; số Lô 41 = 20 điểm; số Đề 14, 41 mỗi số 100.000đồng; số Đề 19, 91 mỗi số 50.000đồng; dây 24 = 800.000đồng; số Đề 92, 97 mỗi số 200.000đồng. Tổng số tiền mà Hai mua số Lô, số Đề là 2.650.000đồng (Hai đã trả đủ tiền mua số Lô, số Đề cho Nam). Sau khi mua bán số Lô, số Đề với Hai xong thì Mai lại quay vào mua thêm số Đề 56, 78 mỗi số 35.000đồng (Do đó, tổng số tiền Mai mua số Lô, số Đề của Nam là 3.070.000đồng). Khi Mai và Nam đang thanh toán tiền mua số Lô, số Đề cho nhau thì bị Công an huyện Thanh Sơn phát hiện và bắt quả tang, thu giữ đầy đủ vật chứng.

Về hình thức đánh bạc bằng việc mua bán số Lô, số Đề được quy định như sau:

+ **Đối với hình thức đánh lô:** Người chơi tự chọn một số có hai chữ số từ 00 đến 99 rồi tiến hành đặt cược theo điểm, một điểm là 23.000đ. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, người chơi đối chiếu số lô đã đặt cược với hai số cuối của tất cả các giải nêu mỗi lần trùng khớp thì thắng cược với tỉ lệ 1 điểm được 80.000đ. Nếu không trùng khớp thì thua cược và mất số tiền đã đặt cược.

+ **Đối với hình thức đánh đề:** Người chơi tự chọn một số có hai chữ số từ 00 đến 99 rồi tiến hành đặt cược, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, người chơi đối chiếu với hai số cuối của giải đặc biệt nếu trùng sẽ thắng cược và được trả thưởng số tiền gấp 70 lần số tiền đã đặt cược, nếu không trùng thì thua cược và mất số tiền đã đặt cược.

+ *Đối với hình thức đánh đề là “dây”*: Người chơi tự chọn một số có hai chữ số từ 00 đến 99, khi đặt một “dây” là số có hai chữ số thì trong “dây” đó sẽ có 8 số có hai chữ số tương ứng với cặp số “bóng” theo quy ước số 0 thì số “bóng” là số 5 và ngược lại, số 1 thì số “bóng” là số 6 và ngược lại, số 2 thì số “bóng” là số 7 và ngược lại, số 3 thì số “bóng” là số 8 và ngược lại, số 4 thì số “bóng” là số 9 và ngược lại, rồi tiến hành đặt cược, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, người chơi đối chiếu với hai số cuối của giải đặc biệt, nếu hai số cuối cùng của giải đặc biệt trùng với một trong các số trên thì sẽ thắng cược và được trả thưởng số tiền gấp 8,75 lần số tiền đã đặt cược. Cụ thể “dây 24” thì các số trong “dây” đó có 8 số gồm 24, 42, 29, 92, 47, 74, 97, 79 là 800.000đồng. Nếu trúng thưởng sẽ được trả thưởng là $100.000 \times 70 = 7.000.000\text{đ}$ (vì mỗi số là $100.000/8$ số, do vậy mỗi số là 100.000đ).

Ngày 29/12/2020 ngoài bán số Lô, số Đề cho Mai và Hai thì Nam còn bán cho một số người khác nhưng Nam không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu với tổng số tiền là 1.225.000đồng (thể hiện ở bảng đề thu giữ - BL số 03). Như vậy, tổng số tiền Nam đã bán số Lô, số Đề ngày 29/12/2020 là 6.945.000đồng.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Giang Nam đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị can là phù hợp với tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập như đã nêu trên.

- *Đối với Hà Quý Hai và Vương Tú Mai*: Căn cứ Nghị quyết số 01/2010/QĐ-HĐTP ngày 22.10.2010 của Hội đồng thẩm phán nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tội Đánh bạc. Tại tiết b điểm 5.1 khoản 5 Điều 1 xác định số tiền của người chơi số Đề:

...b. Trường hợp người chơi số Đề bị phát hiện ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng thì số tiền họ dùng để đánh bạc là tổng số tiền mà họ đã bỏ ra để mua số Đề.

Như vậy, ngày 29/12/2020 những người này có hành vi mua số Lô, số Đề của Nguyễn Giang Nam tuy nhiên số tiền mỗi người mua là dưới 5.000.000đ và kết quả điều tra xác minh, lý lịch cá nhân của những người này đều chưa có tiền án tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó hành vi của Hà Quý Hai và Vương Tú Mai không bị xử lý bằng pháp luật hình sự mà vi phạm khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn đã đề nghị Công an huyện Thanh Sơn xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Quý Hai và Vương Tú Mai theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với vật chứng của vụ án: 01 bút bi mực màu đen; 01 bảng đề bằng giấy có ghi nhiều chữ số tự nhiên; 02 cặp đề; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 đã cũ có lắp số sim 0989.789.199 và số tiền 8.360.000đồng.

Kết quả điều tra có đủ căn cứ xác định: đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 đã cũ có lắp số sim 0989.789.199 là của bị can Nam sử dụng liên lạc hàng ngày không nhằm mục đích đánh bạc. Đối với: 01 bút bi mực màu đen; 01 bảng đề bằng giấy có ghi nhiều chữ số tự nhiên; 02 cặp đề là công cụ, phương tiện phục vụ việc ghi số Lô, số Đề của bị can với người chơi. Đối với số tiền 8.360.000đồng (trong đó có 6.945.000đồng là tiền do bị can Nam bán số Lô, số Đề mà có, còn lại số tiền 1.415.000đồng là tiền do bị can Nam bán hàng tạp hóa mà có không liên quan đến hành vi đánh bạc).

Kết quả xác minh tình trạng, kinh tế tài sản của bị can: hiện Nguyễn Giang Nam đang sinh sống cùng vợ ở ngôi nhà cấp 4, mái lợp bloximang trên mảnh đất có diện tích 100m² có giấy CNQSDĐ đứng bị can, bị can không có tài sản gì riêng. Bị can Nam có mức thu nhập bình quân một ngày là 150.000đ từ việc lao động tự do.

Bản cáo trạng số: 19/CT-VKSTS ngày 17/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Truy tố bị cáo Nguyễn Giang Nam về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321- Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên – Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Giang Nam về tội “*Đánh bạc*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s, Khoản 1 Điều 51, Điều 35 - Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Giang Nam từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật Hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu 01 chiếc bút bi mực màu đen để tiêu hủy. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Tịch thu số tiền 6.945.000đ (Sáu triệu chín trăm bốn trăm năm ngàn đồng) do bị cáo phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này đã được chuyển vào tài khoản: 3949.0.1054594.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn ngày 16/4/2021.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Giang Nam số tiền 1.415.000đ (Một triệu bốn trăm mười lăm ngàn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Số tiền này đã được chuyển vào tài khoản: 3949.0.1054594.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn ngày 16/4/2021.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Giang Nam 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã cũ, bên trong có lắp sim số 0989.789.199. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nhưng tạm giữ 01 chiếc điện thoại, bên trong lắp sim và số tiền 1.415.000đ để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm có anh Vương Tú Mai, sinh năm 1989; anh Hà Quý Hai, sinh năm 1995; chị Trần Thị Yến, sinh năm 1983; người làm chứng chị Trần Thị Minh, sinh năm 1991 đều có địa chỉ ở huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng, nhưng họ đều vắng mặt không lý do. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không hoãn phiên tòa mà đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa, nhưng họ đã có lời khai, bản tự khai tại Cơ quan điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ tại phiên tòa hôm nay không làm thay đổi đến bản chất, nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ tại phiên tòa là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Giang Nam đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn đã truy tố, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo Nam là phù hợp với vật chứng thu được, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó đã đủ cơ sở kết luận:

Ngày 29/12/2020, tại nhà ở của mình thuộc khu Dẹ 1, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Nguyễn Giang Nam, sinh năm 1979, ở khu Dẹ 1, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho Vương Tú Mai, sinh năm 1989 ở xã Thạch Khoán; Hà Quý Hai, sinh năm 1995 ở xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn và một số người khác bị cáo Nam không biết tên, tuổi địa chỉ, với tổng số tiền là 6.945.000đ (Sáu triệu chín trăm bốn lăm ngàn đồng) đã đến mức xử lý về hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Giang Nam đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 - Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 321 - Bộ luật Hình sự quy định.

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm, vai trò phạm tội của bị cáo Nguyễn Giang Nam Hội đồng xét xử nhận thấy: Xét thấy tính chất vụ án thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, nhưng hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn Giang Nam đã gây mất an ninh chính trị ở địa phương, bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh tại khu dân cư nơi bị cáo sinh sống, cũng như làm ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế của bị cáo và nhiều gia đình khác. Trên địa bàn huyện Thanh Sơn hiện nay các hình thức đánh bạc đang có chiều hướng ra tăng, diễn ra ở nhiều nơi, có tính chất phức tạp mặc dù nhiều vụ án đánh bạc đã được Tòa án đưa ra xét xử để nhằm tuyên truyền, giáo dục pháp luật, trong vụ án này bị cáo Nam thực hiện đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép. Tuy nhiên, hành vi đánh bạc của bị cáo Nam được thực hiện độc lập, đơn giản, không có đồng phạm, tội phạm mà bị cáo Nam thực hiện có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội là không lớn. Bị cáo Nam là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì mục đích lợi nhuận, không muốn làm mà được hưởng thụ từ hành vi trái pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện tính coi thường pháp luật, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trước khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Giang Nam là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nam đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội đã được gia đình có đơn xin bảo lãnh. Do vậy bị cáo Nam được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 - Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo Nam không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1

Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. HĐXX thấy rằng không cần thiết xử phạt bị cáo hình phạt tù, mà xử phạt bị cáo Nguyễn Giang Nam hình phạt chính là hình phạt tiền để nộp sung quỹ Nhà nước

Xét đến tình hình tài sản, nguồn thu nhập của bị cáo Nguyễn Giang Nam thấy rằng tại thời điểm xét xử thì bị cáo Nguyễn Giang Nam không có tài sản riêng, nhưng bị cáo đang có việc làm ổn định, mức thu nhập trung bình là 150.000đồng/ 1 ngày và bị cáo có nguồn thu nhập từ cửa hàng bán hàng tạp hóa của gia đình bị cáo. Do vậy, HĐXX áp dụng hình chính là hình phạt tiền đối với bị cáo Nam từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ để xung quỹ Nhà nước là phù hợp. Như vậy cũng đủ tính răn đe, giáo dục để bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, cũng như bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với Vương Tú Mai, sinh năm 1989 ở xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn; Hà Quý Hai, sinh năm 1995, ở xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ là các đối tượng đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua số lô, số đề của bị cáo Nguyễn Giang Nam vào ngày 29/12/2020. Căn cứ Nghị quyết số 01/2010/ NQ –HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tội đánh bạc. Tại tiết b điểm 5.1 Khoản 5 Điều 1 xác định số tiền của người chơi số đề như sau:

b. Trường hợp người chơi số đề bị phát hiện ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng thì số tiền họ dùng để đánh bạc là tổng số tiền mà họ đã bỏ ra để mua số đề.

Như vậy, số tiền của Vương Tú Mai và Hà Quý Hai đã sử dụng vào mục đích đánh bạc với bị cáo Nguyễn Giang Nam vào ngày 29/12/2020 chưa đến mức xử lý về hình sự, bản thân các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vương Tú Mai và Hà Quý Hai theo Nghị Định 167/2013/ NĐ- CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Đối với một số người đã mua số lô, số đề của bị cáo Nguyễn Giang Nam vào ngày 29/12/2020. Tuy nhiên bị cáo Nam không biết tên, tuổi địa chỉ, nơi ở của họ ở đâu. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã không có căn cứ để xác minh, làm rõ các đối tượng trên để xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn thu giữ của bị cáo Nguyễn Giang Nam 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã cũ, bên trong có lắp sim số 0989.789.199 chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng vào mục đích liên lạc công việc hàng ngày của bị cáo, không nhằm mục đích đánh bạc, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy cần được trả lại chiếc điện thoại trên cho bị cáo quản lý sử dụng.

Đối với số tiền 1.415.000đ (Một triệu bốn trăm mười lăm ngàn đồng) là nguồn tiền thu nhập từ việc bán hàng của gia đình bị cáo, số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Nay cần được trả lại số tiền trên cho bị cáo Nguyễn Giang Nam quản lý sử dụng là phù hợp theo quy định của pháp luật. Nhưng cần tạm giữ chiếc điện thoại và số tiền trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; Khoản 2, Điều 106 - Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu 01 chiếc bút bi mực màu đen để tiêu hủy. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Tịch thu số tiền 6.945.000đ (Sáu triệu chín trăm bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền này đã được chuyển vào tài khoản:3949.0.1054594.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn ngày 16/4/2021.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Giang Nam số tiền 1.415.000đ (Một triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng). Số tiền này đã được chuyển vào tài khoản:3949.0.1054594.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn ngày 16/4/2021.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Giang Nam 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã cũ, bên trong có lắp sim số 0989.789.199. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nhưng tạm giữ 01 chiếc điện thoại, bên trong lắp sim và số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Giang Nam phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 35 - Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Giang Nam phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Giang Nam 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; Khoản 2, Điều 106 - Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu 01 chiếc bút bi mực màu đen để tiêu hủy. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Tịch thu số tiền 6.945.000đ (Sáu triệu chín trăm bốn trăm năm mươi nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này đã được chuyển vào tài khoản: 3949.0.1054594.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn ngày 16/4/2021.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Giang Nam số tiền 1.415.000đ (Một triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng). Số tiền này đã được chuyển vào tài khoản: 3949.0.1054594.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn ngày 16/4/2021.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Giang Nam 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã cũ, bên trong có lắp sim số 0989.789.199. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nhưng tạm giữ 01 chiếc điện thoại, bên trong lắp sim và số tiền 1.415.000đ (Một triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức Thu, Miễn, Giảm, Thu. Nộp, Quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Giang Nam phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi họ cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, VKSND tỉnh
- CA huyện
- THAHS huyện
- Sở Tư pháp
- Chi cục THADS huyện
- UBND xã Văn Miếu
- Bị cáo
- Người có QLNVLQ
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bùi Khoa Hương